

Số: 56/2023/QĐST-HNGĐ

Kbang, ngày 30 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 123/2023/TLST-HNGĐ ngày 15/6/2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1993;
Địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;
Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1986;
Địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào các Điều 144; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116, 117 và 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào các Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/6/2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/6/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Q và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Hoàng Thị Q và anh Nguyễn Văn N có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Hoàng Á, sinh ngày 13/6/2013 và Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 15/8/2016. Hai đương sự thống nhất thoả thuận giao cả hai con Á và Sáng cho chị Hoàng Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng: Bị đơn anh Nguyễn Văn N tự nguyện cấp dưỡng nuôi cả hai con chung theo định kỳ hàng tháng, mỗi con với mức là 1.000.000 đồng/tháng/con, thời

điểm bắt đầu cấp dưỡng là tháng 7/2023 cho đến khi các con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu người không trực tiếp nuôi con không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị Q có đơn yêu cầu thi hành án (THA) cho đến khi anh N thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng thì hàng tháng anh N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải THA theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Chị Hoàng Thị Q và anh Nguyễn Văn N có tài sản chung và nợ chung nhưng tự thỏa thuận giải quyết với nhau nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Các đương sự tự nguyện thỏa thuận chị Hoàng Thị Q chịu toàn bộ án phí sơ thẩm về việc Ly hôn là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Q đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003902 ngày 15/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai, chị Q được hoàn trả lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp.

Anh Nguyễn Văn N chịu án phí sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ hàng tháng là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng N theo thủ tục phúc thẩm ./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kbang;
- Các đương sự;
- UBND xã Sơ Pai (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Kbang;
- Lưu HSVA, VTTA.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Ngọc